

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:17/2007/QĐ-UBND

*Đông Hà, ngày 11 tháng 9 năm 2007*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, soạn thảo, thẩm định và ban hành  
văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh Quảng Trị**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND;

Căn cứ Nghị định số 144/2005/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ quy định về công tác phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong việc xây dựng và kiểm tra thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch và kế hoạch;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp xây dựng, soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh Quảng Trị.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**

**Lê Hữu Phúc**

**QUY CHẾ****PHỐI HỢP XÂY DỰNG, SOẠN THẢO, THẨM ĐỊNH VÀ BAN HÀNH VĂN BẢN  
QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA UBND TỈNH QUẢNG TRỊ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 17/2007/QĐ-UBND ngày 11/9/2007  
của UBND tỉnh Quảng Trị)*

**Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định việc phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh trong việc xây dựng, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành.

Các văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh ban hành trong tình trạng đột xuất, khẩn cấp và có nội dung liên quan đến bí mật nhà nước được thực hiện theo quy định của pháp luật.

**Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

Việc xây dựng, soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật phải tuân theo các nguyên tắc:

1. Theo Quyết định về Ban hành chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hàng năm của UBND tỉnh.

2. Đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

3. Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

4. Đảm bảo tính công khai, minh bạch, khả thi, hiệu quả.

5. Đúng trình tự, thủ tục và hình thức theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Nội dung quản lý nhà nước trong việc xây dựng, soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật**

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2. Thẩm định tính hợp hiến, hợp pháp và đảm bảo tính thống nhất với hệ thống pháp luật của văn bản.

3. Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật.

4. Tổng kết, đánh giá công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

**Chương II****LẬP, ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG VĂN BẢN  
QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA UBND TỈNH**

**Điều 4. Lập chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh**

1. Các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh căn cứ vào đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan quản lý nhà nước

cấp trên, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh và nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND về lĩnh vực thuộc ngành quản lý gửi đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh đến Văn phòng UBND tỉnh trước ngày 01 tháng 12 hàng năm.

2. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nội vụ lập chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh và trình UBND tỉnh ra quyết định ban hành chậm nhất là ngày 10 tháng 01 hàng năm.

Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh được thông qua tại phiên họp vào tháng 01 hàng năm của UBND tỉnh. Nội dung của chương trình phải nêu rõ tên văn bản, thời điểm ban hành văn bản, cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản, cơ quan phối hợp soạn thảo, các điều kiện đảm bảo cho việc xây dựng và ban hành văn bản.

3. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm gửi Quyết định của UBND tỉnh về Ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh đến các thành viên UBND và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

**Điều 5.** Điều chỉnh chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh

1. Trong trường hợp xét thấy không đảm bảo tiến độ và chất lượng soạn thảo hoặc không cần thiết phải ban hành văn bản hoặc do phát sinh nhu cầu ban hành văn bản, cơ quan đã đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh và các cơ quan khác thuộc UBND tỉnh có thể đề nghị đưa ra khỏi chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh đã dự kiến hoặc bổ sung văn bản mới vào chương trình.

2. Cơ quan đề nghị điều chỉnh Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh phải có Tờ trình gửi UBND tỉnh qua Văn phòng UBND tỉnh.

Nội dung tờ trình phải nêu rõ lý do điều chỉnh Chương trình, trong trường hợp đề nghị bổ sung văn bản vào Chương trình thì trong nội dung tờ trình phải nêu rõ dự kiến tên văn bản, đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản, những nội dung chính của văn bản, dự báo tác động kinh tế- xã hội, nguồn lực tài chính, nhân lực đảm bảo thi hành văn bản, thời điểm ban hành văn bản.

3. Căn cứ vào đề nghị điều chỉnh Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh và yêu cầu quản lý nhà nước của địa phương, Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan liên quan dự kiến điều chỉnh Chương trình và trình UBND quyết định tại phiên họp gần nhất.

### **Chương III**

#### **SOẠN THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA UBND TỈNH**

**Điều 6.** Soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành nào, ngành đó chịu trách nhiệm chủ trì soạn thảo; cơ quan chủ trì soạn thảo đồng thời sẽ là cơ quan trình dự thảo lên UBND tỉnh.

2. Văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh mối liên hệ liên quan đến nhiều ngành hoặc nhiều lĩnh vực thì cơ quan chủ trì soạn thảo chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan thành lập Tổ soạn thảo văn bản trình UBND tỉnh.

3. Nhiệm vụ của cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh:

a) Khảo sát tình hình thực tế của tỉnh, tổng hợp và nghiên cứu tài liệu liên quan đến nội dung chính của dự thảo; lập danh mục điều, khoản, điểm của văn bản dự kiến ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ;

b) Chuẩn bị đề cương, biên soạn và chỉnh lý dự thảo, mời cán bộ chuyên môn có kinh nghiệm tham gia;

c) Mời đại diện Sở Tư pháp tham gia vào quá trình soạn thảo (Nếu văn bản quy phạm pháp luật quan trọng, phạm vi điều chỉnh rộng, liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực);

d) Tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan là đối tượng chịu sự điều chỉnh trực tiếp của văn bản.

**Điều 7.** Tổ chức lấy ý kiến tham gia vào dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

1. Căn cứ tính chất, nội dung và phạm vi điều chỉnh của dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, Thủ trưởng cơ quan chủ trì soạn thảo quyết định tổ chức họp hoặc gửi dự thảo tới cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan để lấy ý kiến tham gia.

2. Trong thời hạn 05 ngày đối với cơ quan, tổ chức và 10 ngày đối với đối tượng chịu sự điều chỉnh trực tiếp (Kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan chủ trì soạn thảo); cơ quan, tổ chức, cá nhân được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, kể cả trong trường hợp nhất trí với dự thảo.

3. Cơ quan soạn thảo có trách nhiệm nghiên cứu các ý kiến đóng góp để chỉnh lý dự thảo, giải trình những vấn đề góp ý đã được tiếp thu hoặc không được tiếp thu.

Kết quả của việc lấy ý kiến phải được làm thành văn bản đưa vào hồ sơ dự thảo, gửi tới Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình UBND tỉnh.

## **Chương IV**

### **THẨM ĐỊNH VÀ BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA UBND TỈNH**

**Điều 8.** Trách nhiệm của cơ quan soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật trong việc thẩm định văn bản

1. Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh phải được cơ quan chủ trì soạn thảo gửi đến Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình UBND tỉnh xem xét, thông qua.

Hồ sơ gửi thẩm định bao gồm:

a) Công văn chỉ đạo của UBND tỉnh (Nếu có);

b) Công văn yêu cầu thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo;

c) Tờ trình và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh;

d) Bản tổng hợp ý kiến của các cơ quan, tổ chức về nội dung dự thảo văn bản quy phạm pháp luật;

đ) Các văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan, tổ chức cá nhân gửi cơ quan soạn thảo.

**2.** Thuyết trình về dự thảo văn bản khi có yêu cầu của cơ quan thẩm định (Sở Tư pháp);

**3.** Nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo trên cơ sở ý kiến thẩm định để trình UBND tỉnh; trường hợp không tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp thì phải giải trình bằng văn bản về việc không tiếp thu ý kiến thẩm định và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định; văn bản giải trình phải được gửi đến Sở Tư pháp;

**4.** Cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến việc thẩm định theo yêu cầu của cơ quan thẩm định.

**Điều 9.** Trách nhiệm của cơ quan thẩm định văn bản quy phạm pháp luật

**1.** Được tham gia vào quá trình soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật (Nếu văn bản quy phạm pháp luật quan trọng, phạm vi điều chỉnh rộng, liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực).

**2.** Yêu cầu cơ quan chủ trì soạn thảo và cơ quan có liên quan cung cấp các thông tin tài liệu phục vụ cho việc thẩm định; lấy ý kiến các cơ quan liên quan của các chuyên gia về một hoặc một số nội dung thẩm định.

**3.** Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nhiều lĩnh vực, nhiều ngành hoặc có tính chất phức tạp, Sở Tư pháp có thể mời các luật gia am hiểu vấn đề chuyên môn, các chuyên gia chuyên ngành để phối hợp thẩm định.

**4.** Tổ chức thực hiện thẩm định theo quy định tại Điều 38 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND.

**5.** Gửi báo cáo thẩm định đến cơ quan chủ trì soạn thảo đúng thời hạn để cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến thẩm định vào dự thảo văn bản.

**Điều 10.** Thẩm định văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh

Việc thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh tuân theo quy định tại khoản 3 Điều 38 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND, cụ thể là:

**1.** Sự cần thiết ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

**2.** Đối tượng, phạm vi điều chỉnh, tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

**3.** Việc tuân thủ thủ tục và trình tự soạn thảo, ngôn ngữ kỹ thuật soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật.

**4.** Tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật.

**Điều 11.** Thời hạn thẩm định văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh

Chậm nhất 15 ngày trước ngày UBND tỉnh họp, cơ quan soạn thảo phải gửi hồ sơ dự thảo văn bản đến Sở Tư pháp để thẩm định; chậm nhất là 07 ngày làm việc

trước ngày UBND tỉnh họp, Sở Tư pháp phải gửi báo cáo thẩm định đến cơ quan soạn thảo và UBND tỉnh.

**Điều 12.** Thủ tục thông qua và ban hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Cơ quan chủ trì soạn thảo gửi hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đến Văn phòng UBND tỉnh chậm nhất là 05 ngày trước ngày UBND tỉnh họp.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm gửi hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đến các thành viên của UBND tỉnh chậm nhất là 03 ngày trước khi UBND tỉnh họp.

2. UBND tỉnh họp tập thể thông qua dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Việc thông qua văn bản theo thứ tự sau:

a) Cơ quan chủ trì soạn thảo trình bày dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và tiếp thu ý kiến thẩm định, giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác;

b) Cơ quan thẩm định trình bày báo cáo thẩm định;

c) UBND tỉnh cho ý kiến về dự thảo văn bản, quyết định biểu quyết thông qua;

d) Văn bản quy phạm pháp luật được ban hành khi có quá nửa tổng số thành viên biểu quyết tán thành.

3. Chủ tịch UBND tỉnh thay mặt UBND tỉnh ký ban hành văn bản.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO THI HÀNH**

**Điều 13.** Kinh phí thực hiện việc xây dựng, soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật.

Kinh phí hỗ trợ xây dựng, soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật do ngân sách địa phương bố trí theo quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Căn cứ vào quyết định ban hành chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hàng năm của UBND tỉnh, các cơ quan được giao chủ trì soạn thảo lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định.

**Điều 14.** Tổ chức thực hiện

Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh hướng dẫn thực hiện Quy chế này và thường xuyên theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Quy chế báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan liên quan kịp thời báo cáo UBND tỉnh (Qua Sở Tư pháp) xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**

**Lê Hữu Phúc**